

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP A4**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Kế toán**

**Năm 2019**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Kế toán**

**1. Tên học phần:** Kế toán doanh nghiệp A4

**2. Mã học phần:** KTOAN 468

**3. Số tín chỉ:** 3 (2, 1)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ tư

**5. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Kế toán doanh nghiệp A3.

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	Quynhnguyen.neu@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	Lyvu1985@gmail.com
3	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	Duongkhanh2010@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán như:

- Kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận.

- Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả.

- Báo cáo tài chính.

**9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**

**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Hiểu được khái niệm, quy định chung của các phần hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối	2	[1.2.1.2a]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả.		
MT1.2	Vận dụng các quy định, kiến thức cơ bản để hạch toán, ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc các phần hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả.	3	[1.2.1.2a]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập được các mẫu sổ chi tiết, kế toán tổng hợp thuộc các phần hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả. Lập được các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng vào thực tế doanh nghiệp đúng chuẩn mực và phù hợp với thực tế doanh nghiệp	4	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng Chuẩn mực kế toán, Luật kế toán, Luật thuế.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

### 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Trình bày được những vấn đề chung về hạch toán kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả trong doanh nghiệp	3	[2.1.4]
CĐR1.2	Trình bày được khái niệm, quy định chung khi lập báo cáo tài chính	4	
CĐR1.3	Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc các phân hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả	3	
CĐR1.4	Trình bày được các mẫu sổ kế toán chi tiết, kế toán tổng hợp thuộc phân hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả	4	[2.1.6]
CĐR1.5	Kiểm tra, giám sát được quy trình tổ chức lập báo cáo tài chính	4	
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Tính toán được các số liệu dùng ghi sổ kế toán	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Lập được các mẫu sổ kế toán chi tiết, kế toán tổng hợp thuộc phân hành kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả	4	[2.2.5]
CĐR2.3	Vận dụng lập báo cáo tài chính trong tổ chức công tác kế toán tại các doanh nghiệp và truyền đạt, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn.	5	[2.2.7]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	5	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	5	[2.3.2]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần											
		CĐR1					CĐR2			CĐR3			
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3	
1	<p><b>Chương 1. Kế toán thành phẩm – hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận</b></p> <p>1.1. Những vấn đề chung về kế toán thành phẩm, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận</p> <p>1.2. Kế toán thành phẩm</p> <p>1.3. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá</p> <p>1.4. Kế toán tiêu thụ thành phẩm theo phương pháp kê khai thường xuyên tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ</p> <p>1.5. Đặc điểm kế toán bán hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên trong doanh nghiệp tính thuế giá trị gia tăng bằng phương pháp trực tiếp hoặc đối với các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt hay thuế xuất khẩu</p> <p>1.6. Kế toán tiêu thụ ở các doanh nghiệp áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>1.7. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp</p> <p>1.8. Kế toán chi phí và doanh thu hoạt động tài chính</p> <p>1.9. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác</p> <p>1.10. Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh</p>	x	x	x				x			x	x	
2	<p><b>Chương 2. Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả</b></p>	x	x	x				x			x	x	

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CĐR1					CĐR2			CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 1.5	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 2.3	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	2.1. Nhiệm vụ kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu 2.2. Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu 2.3. Kế toán các khoản nợ phải trả.											
3	<b>Chương 3. Báo cáo tài chính</b> 3.1. Những quy định chung 3.2. Hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính 3.3. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm	x	x	x	x	x	x	x		x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thảo luận nhóm.
CDR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập áp dụng, điểm thường xuyên, thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên, ...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút.
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu.

## 12. Phương pháp dạy và học

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, đàm thoại, phương pháp giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, dạy học dựa trên vấn đề, phương pháp động não, tổ chức học theo nhóm.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện, làm bài tập cá nhân, theo nhóm, giải quyết các vấn đề, thảo luận theo nhóm. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Kế toán doanh nghiệp
- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng, các chủ đề tự học theo nhóm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu
- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.
- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

#### 14. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Đại học Sao Đỏ (2019), Giáo trình Kế toán doanh nghiệp A4.

**- Tài liệu tham khảo**

[2]. Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

[3]. TS. Phan Đức Dũng (2018), Bài tập Kế toán tài chính, NXB Thống kê.

#### 15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p><b>Chương 1. Kế toán thành phẩm - hàng hóa, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b></p> <p>Trình bày được những vấn đề chung về kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm, khái niệm thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, ghi được các sổ sách kế toán chi tiết, tổng hợp liên quan đến thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>1.1. Những vấn đề chung về kế toán thành phẩm, tiêu thụ, xác định kết quả và phân phối lợi nhuận</p> <p>1.2. Kế toán thành phẩm</p> <p>1.3. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá</p> <p><b>Bài thực hành số 01: Kế toán thành phẩm</b></p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>- Đọc các tài liệu:</p> <p>[1]: Nghiên cứu mục 1.1; 1.2 và 1.3</p> <p>[2]: Nghiên cứu tài khoản 155, 156.</p> <p>[3] : Làm bài tập trang 289-300 .</p> <p>- SV thực hiện ở nhà:</p> <p>Lập chứng từ nhập xuất kho thành phẩm, ghi các sổ kế toán liên quan.</p>
2	Bài tập chương 1	2	2	[1]	- Đọc các tài liệu:



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	1.4. Kế toán tiêu thụ thành phẩm theo phương pháp kê khai thường xuyên tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ <b>Bài thực hành số 02:</b> Kế toán tiêu thụ thành phẩm			[2] [3]	[1]: Nghiên cứu mục 1.4. [2] : Nghiên cứu TK 155, 511, 632, 3331. [3] : Làm bài tập 1,2,4 trang 351 - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ bán hàng thành phẩm, ghi các sổ kế toán liên quan.
3	1.5. Đặc điểm kế toán bán hàng theo phương pháp kê khai thường xuyên trong doanh nghiệp tính thuế giá trị gia tăng bằng phương pháp trực tiếp hoặc đối với các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt hay thuế xuất khẩu 1.6. Kế toán tiêu thụ ở các doanh nghiệp áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ <b>Bài thực hành số 03:</b> Kế toán tiêu thụ TP ở DN tính thuế GTGT trực tiếp hoặc áp dụng phương pháp KKĐK	2	2	[1] [2]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 1.5 đến 1.7. [2]: Nghiên cứu TK 155, 3331, 511, 632, 641, 642. - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ kế toán tiêu thụ TP ở DN tính thuế GTGT trực tiếp hoặc áp dụng phương pháp KKĐK, ghi các sổ kế toán liên quan.
4	1.7. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp <b>Bài thực hành số 04:</b> Kế toán chi phí bán hàng và chi phí QLDN	2	2	[1] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Nghiên cứu chương 1 (mục 1.5, mục 1.6). [3]: Bài tập trang 316 đến trang 350. - Ôn tập kiểm tra 1 tiết. - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ kế toán chi phí bán hàng và chi phí QLDN, ghi các sổ liên quan.
5	1.8. Kế toán chi phí và doanh thu hoạt động tài chính 1.9. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác <b>Bài thực hành số 05:</b> Kế toán chi phí doanh thu hoạt động tài chính, chi phí và thu nhập khác.	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 1.8 đến 1.10. [2]: Nghiên cứu tài khoản 515 và 635, 711, 811. [3]: Làm BT 1,2 trang 384 đến 391. - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ kế toán chi phí doanh thu hoạt động tài chính,

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					chi phí và thu nhập khác, ghi các sổ liên quan.
6	<p>1.10. Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh</p> <p><b>Bài thực hành số 05:</b> Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh</p>	2	2	[2] [3]	<p>- Đọc các tài liệu: [2]: Nghiên cứu tài khoản 911, 421. [3]: Làm bài tập 3,4 trang 392-403.</p> <p>- SV thực hiện ở nhà: Tập hợp doanh thu, thu nhập, chi phí, xác định KQKD, ghi các sổ liên quan.</p>
7	<p><b>Chương 2. Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu và các khoản nợ phải trả</b></p> <p><b>Mục tiêu chương:</b> Trình bày được nguyên tắc kế toán, tài khoản sử dụng, phương pháp kế toán của TK 911, TK 711, TK 811, TK 635, TK 515, Tk 6421, TK 6422. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập được sổ kế toán chi tiết, kế toán tổng hợp đối với phần hành kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận. Lập được báo cáo kết quả kinh doanh.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Nhiệm vụ kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu</p> <p>2.2. Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu</p> <p>2.2.1. Khái niệm và nguồn hình thành</p> <p>2.2.2. Nguyên tắc kế toán vốn chủ sở hữu</p> <p>2.2.3. Kế toán nguồn vốn kinh doanh</p> <p>2.2.4. Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản</p> <p>2.2.5. Kế toán chênh lệch tỷ giá</p>	2	2	[1] [2] [3]	<p>- Đọc các tài liệu :</p> <p>[1]: Đọc chương 2 - mục 2.1 và mục 2.2. [2]: Nghiên cứu TK 411, 412, 413. [3]: Làm bài tập trang 405 đến 411.</p> <p>- SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ , ghi sổ kế toán nguồn vốn KD, chênh lệch tỷ giá, ghi sổ kế toán liên quan.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<b>Bài thực hành số 06:</b> Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu.				
8	Kiểm tra giữa học phần 2.2.6. Kế toán lợi nhuận chưa phân phối. 2.2.7. Kế toán các quỹ của doanh nghiệp. 2.2.8. Kế toán nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản. <b>Bài thực hành số 06:</b> Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu (tiếp)	2KT	2	[1] [2]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Kiểm tra giữa học phần - Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 2.2 và 2.3. [2]: Nghiên cứu TK 421, 353, 441, 331, 341. - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ, ghi sổ kế toán lợi nhuận chưa phân phối, các quỹ và nguồn vốn XDCB, ghi sổ kế toán liên quan.
9	2.3. Kế toán các khoản nợ phải trả. 2.3.1. Một số quy định cần tôn trọng khi hạch toán các khoản nợ phải trả. 2.3.2. Kế toán các khoản nợ ngắn hạn. 2.3.3. Kế toán các khoản nợ phải trả dài hạn. <b>Bài thực hành số 07:</b> Kế toán các khoản nợ phải trả	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 2.2 và 2.3. [2]: Nghiên cứu TK 421, 353, 441, 331, 341. [3]: Làm bài tập trang 412 đến 425. - SV thực hiện ở nhà: Lập chứng từ, ghi sổ kế toán các khoản nợ phải trả, ghi sổ kế toán liên quan.
10	<b>Chương 3. Báo cáo tài chính</b> <b>Mục tiêu chung:</b> Lập được các báo cáo tài chính theo chế độ kế toán hiện hành <b>Nội dung cụ thể:</b> 3.1. Những quy định chung 3.2. Hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính 3.2.1. Những thông tin chung về doanh nghiệp <b>Bài thực hành số 08:</b> Lựa chọn phương pháp lập báo cáo tài chính	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Nghiên cứu chương 3 (Đọc mục 3.1 và 3.2). [2]: Nghiên cứu Điều 98-112 chương 3. [3]: Làm bài tập từ trang 426 đến trang 432. - SV thực hiện ở nhà: Tìm hiểu các mẫu báo cáo tài chính doanh nghiệp.
11	<b>Chương 3. Báo cáo tài chính</b> 3.2.2.1. <i>Lập và trình bày bảng cân đối kế toán</i>	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 3.1 và 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<b>Bài thực hành số 08:</b> Lập báo cáo tài chính (tiếp)				[2]: Nghiên cứu Điều 98-112 chương 3. [3]: Làm bài tập trang 613 đến 618. - SV thực hiện ở nhà: Tính số dư tài khoản, lập bảng cân đối kế toán
12	3.2.2.2. <i>Lập và trình bày báo cáo kết quả kinh doanh</i> <b>Bài thực hành số 09:</b> Lập báo cáo kết quả HĐ kinh doanh	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 3.2. [2]: Nghiên cứu điều 113-chương 3. [3]: Làm bài tập trang 618 đến 623. - SV thực hiện ở nhà: Xác định kết quả và lập báo cáo kết quả kinh doanh.
13	3.2.2.3. <i>Lập và trình bày báo cáo lưu chuyển tiền</i> Bài tập chương 3 (tiếp) <b>Bài thực hành số 10:</b> Lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc mục 3.2. [2]: Nghiên cứu điều 114-chương 3. [3]: Làm bài tập trang 617 đến trang 624.
14	3.2.2.4. <i>Lập và trình bày thuyết minh báo cáo tài chính</i> Bài tập chương 3 (tiếp) <b>Bài thực hành số 11:</b> Lập thuyết minh BCTC	2	2	[1] [2] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Đọc chương 1 - Phương pháp lập BCTC. [2]: Nghiên cứu điều 115-chương 3. [3]: Làm bài tập trang 625 đến 630. - SV thực hiện ở nhà: Tập hợp thông tin, lập thuyết minh BCTC.
15	3.3. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm Bài tập chương 3 (tiếp) <b>Bài thực hành số 12:</b> Xử lý các tình huống phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm	2	2	[1] [3]	- Đọc các tài liệu: [1]: Nghiên cứu chương 3. [3]: Làm bài tập trang 631 đến trang 638. - SV thực hiện ở nhà: Tìm hiểu và xử lý các tình huống phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
16	Ôn thi hết học phần			[1] [2] [3]	SV ôn tập kiến thức cơ bản theo đề cương hướng dẫn ôn tập thi kết thúc học phần.

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn**

**Nguyễn Minh Tuấn**

**Đinh Thị Kim Thiết**